

Số: /QC-XKSG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2022

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN VÀ BIỂU QUYẾT BẰNG PHƯƠNG THỨC BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ quy chế nội bộ về quản trị Công ty;*

*Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số ...ngày ...tháng...năm 2022*

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xe Khách Sài Gòn bằng hình thức trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường của Công ty cổ phần Xe Khách Sài Gòn bằng hình thức đại hội trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp đại hội trực tuyến.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. **Cổ đông** là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty cổ phần Xe Khách Sài Gòn (gọi tắt là Công ty) và có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp đại hội đồng cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán

Việt Nam cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản và đã được Công ty cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự đại hội trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.

2. **Đại hội trực tuyến** là cuộc họp đại hội đồng cổ đông “gọi tắt là ĐHĐCĐ” được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. **Địa điểm tổ chức đại hội trực tuyến** bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào hệ thống trực tuyến bằng tài khoản truy cập đã được Công ty cung cấp để tham dự đại hội trực tuyến.

4. **Bỏ phiếu điện tử** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên hệ thống trực tuyến.

5. **Hệ thống trực tuyến** là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.

6. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến** là việc cổ đông sử dụng thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.

7. **Thông tin đăng nhập** bao gồm tên đăng nhập (ID) và mật khẩu trong “Thư mời họp” hoặc “mã OTP” được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tại thư mời họp hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền.

8. **Thời gian mở cửa hệ thống trực tuyến** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự đại hội trực tuyến và có thể biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại đại hội.

9. **Thời gian đóng cửa hệ thống trực tuyến** là thời điểm hệ thống trực tuyến đóng truy cập, biểu quyết hoặc các vấn đề khác theo thông báo của Chủ tọa đại hội.

## CHƯƠNG II. ĐIỀU KIỆN THAM DỰ

### Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội trực tuyến

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự cuộc họp đại hội đồng cổ đông có quyền tham dự Đại hội trực tuyến hoặc ủy quyền hợp lệ bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội trực tuyến và đã được Công ty cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Hình thức tham dự Đại hội trực tuyến**

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định sau đây:

1. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự họp đại hội đồng cổ đông. Công ty thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại thư mời họp.

2. Các cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự và được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội trực tuyến nếu cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập bằng tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do Công ty cung cấp.

3. Ban tổ chức Đại hội trực tuyến thực hiện mở cửa hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập hệ thống để đăng ký dự họp, biểu quyết theo thông báo của Công ty.

### **CHƯƠNG III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

##### **1. Quyền của cổ đông**

a) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội trực tuyến, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội trực tuyến theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội trực tuyến thì thực hiện đăng nhập vào hệ thống trực tuyến tại địa chỉ theo hướng dẫn tại thư thông báo mời họp để tham dự Đại hội trực tuyến và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:

- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống hoặc;

- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong thư mời họp để đăng nhập vào hệ thống, trong đó:

+ Tên đăng nhập (Username) của cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân/ thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp;

+ Mã OTP: Sau khi cổ đông đăng nhập vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với Công ty để cập nhật số điện thoại mới;

+ Mật khẩu: Được thông báo cho cổ đông tại thư mời họp.

c) Cổ đông và đại diện cổ đông có quyền đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội trực

tuyên không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Quy định này cũng áp dụng đối với cổ đông đăng nhập hệ thống tham dự Đại hội trực tuyến;

d) Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Công ty, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của bản ủy quyền và bên được ủy quyền, Công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty. Người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội trực tuyến.

## **2. Nghĩa vụ của cổ đông**

a) Trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự;

b) Trang phục của cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

c) Cổ đông tham dự họp thông qua hệ thống trực tuyến có nghĩa vụ:

- Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên hệ thống trực tuyến (trừ trường hợp cung cấp cho người đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông). Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại quy định tương tự như cổ đông.

- Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

- Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi Lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do đại hội đồng cổ đông bầu. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng

kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự Đại hội trực tuyến, cụ thể:

a) Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

b) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

2. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

### **Điều 7. Chủ tọa đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội trực tuyến do đại hội biểu quyết thông qua có chức năng điều khiển Đại hội trực tuyến.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội trực tuyến thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Chỉ định Ban Thư ký và giới thiệu đề đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;

c) Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;

d) Trình tự thảo về những nội dung cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết;

e) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc đề Đại hội trực tuyến phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội trực tuyến, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội trực tuyến được tiến hành một cách hợp lệ.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và một số thành viên do Ban Chủ tọa chỉ định.

2. Ban thư ký Đại hội trực tuyến thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội trực tuyến, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trực tuyến trong biên bản và Nghị quyết đại hội.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên và do Đại hội trực tuyến biểu quyết thông qua theo đề nghị của Ban Chủ tọa.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cho cổ đông cách biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.

b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội trực tuyến;

c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của ĐHĐCĐ;

d) Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ;

e) Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;

f) Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký đại hội;

g) Cùng Chủ tọa đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;

h) Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

## **CHƯƠNG IV. TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội trực tuyến**

Cuộc họp ĐHĐCĐ bằng hình thức trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để ĐHĐCĐ có thể tiến hành theo quy định.

### **Điều 11. Cách thức tiến hành và trật tự Đại hội trực tuyến**

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp ĐHĐCĐ.

2. Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến phải ăn mặc chỉnh tề.

## **Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội trực tuyến**

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội trực tuyến phải được ĐHĐCĐ thông qua ngay trong phần khai mạc và phải xác định rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.

2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được ĐHĐCĐ thông qua.

## **Điều 13. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội trực tuyến**

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung họp ĐHĐCĐ.

2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội trực tuyến, Chủ tọa đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tuyến và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc gửi câu hỏi gửi cho Chủ tọa đại hội thông qua hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

## **Điều 14. Thông qua quyết định của phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ đã được thông qua
- c) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- d) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

đ) Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán;

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

## **Điều 15. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến**

### **1. Thời điểm biểu quyết**

a) Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử được thực hiện trước ba ngày tính đến ngày khai mạc Đại hội trực tuyến đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

b) Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi cuộc họp ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở cửa hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Chủ tọa.

### **2. Cách thức biểu quyết**

a) Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn truy nhập được gửi kèm thông báo mời họp đến từng cổ đông, đồng thời được đăng tải trên website Công ty.

b) Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

### **c) Phương thức biểu quyết:**

- Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh chọn vào 01 trong 02 ô tương ứng **“Đồng ý”** hoặc **“Không đồng ý”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này sử dụng để thông qua các nội dung:

+ Thông qua Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Quy chế làm việc, biên bản và Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác ...(Trừ biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình tại Đại hội).

- Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng **“Đồng ý”**, **“Không đồng ý”**, **“Không ý kiến”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này dùng để thông qua các nội dung:

+ Báo cáo và tờ trình tại Đại hội.



Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công trên hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến, cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, hệ thống trực tuyến sẽ được khoá lại và cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khoá. Kết quả biểu theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

d) Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

e) Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên hệ thống là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại liên quan đến kết quả này.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết và có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi trên hệ thống trực tuyến.

Trường hợp cổ đông đăng nhập thành công để tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không lựa chọn ý kiến nào (không đánh dấu chọn vào ô nào) sẽ được hiểu là cổ đông từ chối quyền và không tham dự biểu quyết tại nội dung đó, số phiếu của cổ đông này không được cộng vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết của nội dung không đánh dấu.

### **Điều 16. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến**

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

## **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **Điều 17. Trường hợp tổ chức họp ĐHĐCĐ trực tuyến không thành**

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **CHƯƠNG VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 6 chương, 18 Điều, được thông qua ngày.....tháng.....năm 2022 và có hiệu lực ngay sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**